

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC MÔN
NGŨ VĂN CHO HỌC SINH LỚP 6 BẰNG
PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG SƠ ĐỒ TƯ DUY

Lĩnh vực : Ngữ văn
Cấp học : THCS
Họ và tên tác giả : Vũ Thị Thuý Hường
Chức vụ : Giáo viên
ĐT : 0373.940.629
Đơn vị công tác : Trường THCS Việt Hưng
Quận Long Biên - Hà Nội

Long Biên, tháng 3 năm 2025

MỤC LỤC

PHẦN MỘT: ĐẶT VẤN ĐỀ	1
I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI	1
II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NGHIÊN CỨU	2
III. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU	2
IV. NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU	2
V. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	2
PHẦN HAI: GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	3
I. CƠ SỞ LÝ LUẬN	3
II. THỰC TRẠNG VẤN ĐỀ	4
III. CÁC BIỆN PHÁP ĐÃ TIẾN HÀNH	5
1. Giải pháp 1: Sử dụng trò chơi để định hướng cho học sinh vẽ sơ đồ tư duy	5
2. Giải pháp 2: Sử dụng sơ đồ tư duy ngược để phân tích nhân vật văn học	7
3. Giải pháp 3: Định hướng cho học sinh vẽ sơ đồ tư duy bằng phần mềm Mindomo	9
IV. HIỆU QUẢ CỦA SÁNG KIẾN	12
PHẦN BA: KẾT LUẬN, KHUYẾN NGHỊ	15
I. KẾT LUẬN	15
II. KHUYẾN NGHỊ	15
TÀI LIỆU THAM KHẢO	

PHẦN MỘT: ĐẶT VẤN ĐỀ

I. LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI

N. Mandela từng nói: Giáo dục là vũ khí mạnh nhất mà người ta có thể dùng để thay đổi thế giới”. Author Unknown cho rằng “Những gì thầy cô viết lên tấm bảng cuộc đời học trò không bao giờ tẩy xóa được”. Quả thật tầm quan trọng của giáo dục và vai trò của người thầy đối với sự hình thành, phát triển nhân cách học sinh là vô cùng to lớn. Trong xu thế hội nhập toàn cầu với sự bùng nổ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, giáo dục đóng vai trò ngày càng quan trọng và trở thành kim chỉ nam cho sự phát triển bền vững của mọi quốc gia. Hiện nay, việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh là một yêu cầu quan trọng đặt ra đối với người giáo viên đứng lớp. Để đáp ứng được mục tiêu dạy học trên, người giáo viên cần phải có những phương pháp giảng dạy tích cực nhằm phát huy khả năng tự học, năng lực tư duy độc lập và sáng tạo ở học sinh.

Trong những năm gần đây, việc áp dụng các phương pháp dạy học sáng tạo, tích cực trong môn Ngữ văn đang trở thành yêu cầu cấp thiết nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và phát huy tối đa khả năng tư duy, sáng tạo của học sinh. Sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học hiện đang được người dạy quan tâm vì nó giúp học sinh học tập một cách chủ động, tích cực và tất cả học sinh đều có thể tham gia xây dựng bài. Sơ đồ tư duy không chỉ giúp học sinh tổ chức các ý tưởng một cách hệ thống mà còn kích thích khả năng tư duy sáng tạo đồng thời giúp các em phân loại, phân tích các chi tiết và mối quan hệ giữa chúng. Điều này sẽ giúp các em nhớ lâu hơn, hiểu sâu hơn và có khả năng áp dụng kiến thức vào các tình huống thực tế. Cách học này phát triển được năng lực riêng của từng học sinh về trí tuệ, biết hệ thống hóa kiến thức (huy động những điều đã học trước đó để ghi các ý chọn lọc), nâng cao khả năng hội họa (hình thức trình bày kết hợp hình vẽ, chữ viết, màu sắc) ...

Trong thực tế giảng dạy bộ môn Ngữ văn, tôi nhận thấy rằng học sinh gặp khó khăn trong việc ghi nhớ các yếu tố như: hình ảnh, chi tiết trong văn bản, hoặc xác định các mối quan hệ giữa các phần nội dung trong một bài học. Thêm vào đó, các bài kiểm tra, đánh giá đều sử dụng ngữ liệu mở, không lặp lại các bài học trong sách giáo khoa khiến học sinh cảm thấy khó khăn, lúng túng, mất tự tin khi làm bài. Đặc biệt là với học sinh lớp 6, các em bắt đầu làm quen với các văn bản văn học, lý luận văn học và các kỹ năng viết văn, phân tích văn bản nên còn nhiều bỡ ngỡ, khó khăn trong việc liên kết kiến thức.

Bởi thế, để nâng cao chất lượng dạy và học môn Ngữ văn, tôi đã mạnh dạn vận dụng sơ đồ tư duy trong các tiết dạy học của mình nhằm góp phần cải thiện

sự nhàm chán và gây hứng thú học tập cho học sinh đồng thời vẫn đảm bảo được tính khoa học và nghệ thuật trong dạy học môn Ngữ văn. Tôi nhận thấy phương pháp này là thực sự cần thiết nhằm giúp học sinh rút ngắn thời gian học, giúp các em dễ nhớ, nhớ thuộc, dễ dàng hệ thống hóa lượng kiến thức lớn, đồng thời phát triển tư duy cho các em, phát huy được tính tích cực, chủ động sáng tạo trong những giờ học Văn. Chính vì những lí do trên mà tôi đã chọn đề tài: ***“Nâng cao chất lượng dạy học môn Ngữ văn cho học sinh lớp 6 bằng phương pháp sử dụng sơ đồ tư duy”***

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NGHIÊN CỨU

- Đối tượng nghiên cứu: đề tài nghiên cứu tập trung vào việc sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học Ngữ văn lớp 6.
- Phạm vi nghiên cứu: chương trình Ngữ văn lớp 6 thuộc Bộ sách Cánh diều.

III. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU

Đề tài có mục đích gợi mở phương pháp sử dụng sơ đồ tư duy hướng đến chủ thể là người học để từ đó khơi gợi, kích thích và hình thành năng lực, phẩm chất. Từ đó, học sinh sẽ không còn lệ thuộc vào giáo viên như trước mà ở trong tâm thế chủ động, tích cực, tự giác, tự lực.

Nội dung của đề tài này góp phần nâng cao kiến thức, tư duy văn học, khả năng phân tích, tổng hợp cho học sinh, đồng thời giúp cho giáo viên lựa chọn phương pháp hợp lí, phù hợp với từng bài, từng đối tượng học sinh để giúp cho giáo viên và học sinh có những tiết học hiệu quả.

IV. NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU

- Nghiên cứu theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.
- Đưa ra một số ý tưởng thúc đẩy tư duy và tâm thế của học sinh.
- Nêu hiệu quả của cách thức tổ chức hoạt động.

V. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- Phương pháp phân tích.
 - Phương pháp tổng hợp lí thuyết.
 - Phương pháp lấy ý kiến chuyên gia.
 - Phương pháp thực nghiệm sư phạm.
-

PHẦN HAI: GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

I. CƠ SỞ LÝ LUẬN

1. Khái niệm sơ đồ tư duy

Sơ đồ tư duy (Mind Map) là một công cụ trực quan giúp tổ chức thông tin theo hình thức đồ họa, sử dụng các nhánh và từ khóa để thể hiện mối quan hệ giữa các ý tưởng, giúp người học dễ dàng tiếp cận, ghi nhớ và áp dụng kiến thức một cách có hệ thống. Đặc biệt, sơ đồ tư duy khuyến khích sự sáng tạo, tư duy logic và khả năng phân tích thông tin, giúp học sinh phát huy tối đa tiềm năng trong quá trình học tập.

2. Vai trò của sơ đồ tư duy trong học tập

Sơ đồ tư duy đóng vai trò rất quan trọng trong việc phát triển tư duy của học sinh, từ việc tổ chức thông tin, ghi nhớ, đến việc sáng tạo và giải quyết vấn đề. Đây là công cụ hiệu quả không chỉ giúp học sinh hệ thống hoá kiến thức mà còn tạo cho học sinh động lực học tập.

- **Tăng cường khả năng tư duy sáng tạo và phản biện:** Sơ đồ tư duy giúp học sinh phát triển tư duy sáng tạo, liên kết các ý tưởng, đồng thời rèn luyện khả năng phân tích và phản biện khi giải quyết vấn đề.

- **Hỗ trợ tổ chức và ghi nhớ thông tin:** Với cấu trúc trực quan, sơ đồ tư duy giúp học sinh dễ dàng phân loại thông tin, nắm bắt mối quan hệ giữa các khái niệm, từ đó ghi nhớ lâu dài.

- **Phát triển kỹ năng tư duy logic:** Sơ đồ tư duy giúp học sinh thấy được mối liên hệ logic giữa các phần của bài học, nâng cao khả năng tư duy hệ thống và giải quyết vấn đề.

- **Khuyến khích sự tham gia chủ động:** Học sinh được khuyến khích chủ động tạo sơ đồ tư duy, giúp họ hiểu sâu về bài học và phát triển khả năng tự học.

- **Cải thiện kỹ năng giao tiếp và thuyết trình:** Sơ đồ tư duy giúp học sinh tổ chức ý tưởng rõ ràng, dễ dàng trình bày và thảo luận trong nhóm.

Như vậy, sơ đồ tư duy không chỉ giúp học sinh tổ chức và ghi nhớ thông tin mà còn phát triển các kỹ năng tư duy, sáng tạo, giao tiếp và hợp tác. Đặc biệt, với môn Ngữ Văn, phương pháp này giúp học sinh dễ dàng phân tích tác phẩm, nhận diện các yếu tố văn học và cảm thụ nội dung một cách sâu sắc và hiệu quả hơn.

3. Điểm mới của sáng kiến

- Sáng kiến này khai thác một phương pháp chưa phổ biến trong việc sử dụng sơ đồ tư duy, đó là tổ chức trò chơi học tập. Thay vì chỉ sử dụng sơ đồ tư duy như công cụ ghi chép hoặc ôn tập, tôi đưa sơ đồ tư duy vào các trò chơi học tập để tạo ra một môi trường học vui nhộn, kích thích sự tham gia chủ động của học sinh. Điều này không chỉ giúp học sinh nhớ lâu hơn mà còn làm phong phú thêm

phương pháp dạy học, khơi dậy sự sáng tạo và hợp tác giữa các học sinh. Từ đó tạo được hứng thú học tập cho học sinh bởi không khí tự nhiên, thoải mái, nhẹ nhàng, lựa chọn nội dung hấp dẫn, lôi cuốn các em vào hoạt động học.

- Một điểm mới nổi bật trong sáng kiến là việc áp dụng sơ đồ tư duy ngược để phân tích nhân vật trong các tác phẩm văn học. Phương pháp này bắt đầu từ kết quả (hành động, tính cách của nhân vật) và phân tích ngược lại nguyên nhân dẫn đến những hành động đó. Đây là một cách tiếp cận mới mẻ, giúp học sinh có cái nhìn sâu sắc hơn về các nhân vật trong tác phẩm, từ đó phát triển khả năng tư duy phản biện và phân tích sâu sắc.

- Sáng kiến cũng đã ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào khai thác nội dung kiến thức bài học. Việc ứng dụng công nghệ thông tin không chỉ giúp học sinh nâng cao hiệu quả học tập mà còn tạo ra một môi trường học tập hiện đại, kích thích sự sáng tạo, phát triển kỹ năng sử dụng công nghệ và làm việc nhóm. Điều này không chỉ giúp học sinh nâng cao năng lực tư duy sáng tạo, phân tích và giải quyết vấn đề mà còn tạo tiền đề cho các xu hướng học tập và làm việc trong tương lai, nơi công nghệ đóng vai trò ngày càng quan trọng. Thông qua các phương tiện này, học sinh cũng học cách làm việc độc lập và hợp tác trong môi trường chuyển đổi số và sự tự tin trong việc áp dụng công nghệ vào học tập.

- Có thể tổ chức ở tất cả các hoạt động trong tiết học như: mở đầu, hình thành kiến thức, luyện tập, vận dụng và mở rộng, tìm tòi thậm chí là trong kiểm tra, đánh giá. Điều này giúp học sinh hình dung rõ ràng mối quan hệ giữa các kiến thức, nâng cao khả năng ghi nhớ và hiểu bài, đồng thời kích thích tư duy phản biện và sáng tạo trong suốt quá trình học.

II. THỰC TRẠNG VẤN ĐỀ

Hiện nay, các trường phổ thông đã và đang sử dụng rất nhiều những phương pháp học tập hiệu quả để phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong hoạt động chiếm lĩnh tri thức. Các em đã mạnh dạn hơn, tích cực và sáng tạo hơn trong hoạt động học. Vì thế các giờ học trở nên sôi nổi, hấp dẫn hơn.

Tuy nhiên, hầu như việc dạy học Ngữ văn chưa đáp ứng được những nhu cầu hàng ngày hàng giờ đang đặt ra trong đời sống của học sinh. Phương pháp dạy học truyền thống hiện nay chủ yếu là phương pháp thuyết giảng, trong đó giáo viên đóng vai trò là người truyền đạt kiến thức, còn học sinh chủ yếu nghe và ghi chép. Mặc dù phương pháp này vẫn có giá trị, nhưng nó thiếu tính tương tác và khả năng phát huy sự sáng tạo của học sinh. Việc học sinh chỉ tiếp thu kiến thức một cách thụ động, thiếu cơ hội để tổ chức lại thông tin và tư duy độc lập sẽ hạn chế khả năng phát triển tư duy sáng tạo và kỹ năng tự học của các em.

Thêm vào đó, học sinh còn mang tâm lí học tập thụ động, ỷ lại vào thầy cô mà chưa chủ động trong hoạt động chiếm lĩnh tri thức. Đặc biệt với học sinh lớp 6, chưa quen với cách học nên các em còn mang nặng tâm lí ngại ngùng, ít tham gia đóng góp ý kiến trong hoạt động học. Phần lớn học sinh không thích học Ngữ văn vì môn này đòi hỏi sự sáng tạo và năng khiếu của các em. Học sinh có tâm lí chán học, lười học, lười soạn bài trước khi đến lớp. Một số học sinh “đổi phó” với giáo viên bằng cách làm bài theo sách tham khảo, sao chép giống trên Internet hoặc chỉ làm theo gợi ý mà giáo viên đã hướng dẫn khiến các em mất dần tính tự lập, khả năng tư duy giảm sút.

Chính vì vậy, trong đề tài này, tôi đưa ra phương pháp sử dụng sơ đồ tư duy giúp học sinh biết cách định hướng và giải quyết các vấn đề. Từ đó phát huy trí lực học sinh, giúp cho học sinh tích cực, chủ động, tự giác, tự lực trong việc học.

III. CÁC BIỆN PHÁP ĐÃ TIẾN HÀNH

1. Giải pháp 1: Sử dụng trò chơi để định hướng học sinh vẽ sơ đồ tư duy

Việc kết hợp sơ đồ tư duy với trò chơi mang lại không khí vui tươi, hứng khởi, làm giảm sự căng thẳng trong học tập và khuyến khích học sinh tham gia một cách chủ động thông qua hoạt động làm việc nhóm, tư duy sáng tạo khi vẽ sơ đồ tư duy.

Bằng cách học này, học sinh không chỉ dễ dàng ghi nhớ các sự kiện trong câu chuyện mà còn cảm thấy thích thú vì vừa được học lại vừa được chơi, từ đó hình thành và phát triển kỹ năng tư duy phản biện.

Cách thực hiện: Minh chứng qua văn bản “Sự tích Hồ Gươm” – Ngữ văn 6 tập 1 bộ Cánh Diều.

Bước 1. Lựa chọn tác phẩm văn học: văn bản “Sự tích Hồ Gươm”

Bước 2. Xây dựng sơ đồ tư duy ban đầu

Giáo viên chia nhóm lớn (theo tổ), yêu cầu học sinh làm việc nhóm và tạo sơ đồ tư duy. Các nhóm cần phân tích các yếu tố chính trong câu chuyện như:

- **Bối cảnh đất nước:** bị giặc Minh đô hộ, nhân dân chịu nhiều đau thương.
- **Cách Long Quân cho mượn gươm và đòi gươm:** quá trình Lê Lợi đánh bại giặc Minh, nhận thanh gươm thần từ Long Quân và trả lại thanh gươm sau chiến thắng.
- **Ý nghĩa:** Hồ Gươm là biểu tượng của đất nước, của chiến thắng dân tộc, sự khôi phục và bảo vệ độc lập của dân tộc.

Bước 3: Tạo trò chơi “Giải mã kho báu”

Giáo viên thiết lập một “sơ đồ kho báu” dưới dạng sơ đồ tư duy, trong đó mỗi nhánh của sơ đồ tương ứng với một kho báu chứa câu hỏi khám phá về văn bản.

- **Câu hỏi 1 (Nhánh bồi cảnh đất nước):** "Truyện xảy ra vào thời điểm nào? Kể về chuyện gì?"
- **Câu hỏi 2 (Nhánh Long Quân cho mượn gươm):** "Ai là người tìm được lưỡi gươm và tìm bằng cách nào?"
- **Câu hỏi 3 (Nhánh Long Quân cho mượn gươm):** "Ai là người tìm được chuôi gươm và tìm bằng cách nào?"
- **Câu hỏi 4 (Nhánh Long Quân cho mượn gươm):** "Có gươm thần, nghĩa quân Lam Sơn lớn mạnh như thế nào?"
- **Câu hỏi 5 (Nhánh Long Quân đòi gươm):** "Long Quân đòi gươm trong hoàn cảnh nào?"
- **Câu hỏi 6 (Nhánh Long Quân đòi gươm):** "Vua Lê Lợi đã trả gươm theo cách nào? Tại sao Long Quân lại sai Rùa vàng lên lấy lại gươm thần?"
- **Câu hỏi 7 (Nhánh ý nghĩa):** "Câu chuyện "Sự tích Hồ Gươm" có ý nghĩa gì trong lòng người dân Việt Nam?"

Mỗi nhóm học sinh nhận câu hỏi, nghiên cứu và trả lời trong thời gian quy định. Sau mỗi câu trả lời đúng, nhóm đó sẽ mở rộng sơ đồ tư duy của mình với những yếu tố mới.

Sau khi các nhóm trả lời đầy đủ câu hỏi, sơ đồ tư duy sẽ hoàn thiện với các nhánh như một "sơ đồ kho báu" chứa đựng tất cả các yếu tố quan trọng của văn bản.



"Sơ đồ kho báu" minh họa văn bản Sự tích Hồ Gươm - Ngữ văn 6

Bước 4: Chia sẻ kết quả và thảo luận

Mỗi nhóm sẽ trình bày sơ đồ tư duy của mình cho cả lớp, giải thích lý do tại sao mình đưa các yếu tố đó vào sơ đồ, đồng thời kết nối giữa các nhân vật, sự kiện, và ý nghĩa của câu chuyện.

Sau khi các nhóm trình bày, giáo viên có thể dẫn dắt thảo luận về những ý nghĩa sâu xa trong tác phẩm, đặc biệt là mối liên hệ giữa chi tiết tưởng tượng kì ảo và tinh thần dân tộc.



Học sinh hoạt động nhóm để giải mã kho báu

2. Giải pháp 2: Sử dụng sơ đồ tư duy ngược để phân tích nhân vật văn học.

Phương pháp sơ đồ tư duy ngược giúp học sinh không chỉ nhìn nhận câu chuyện từ góc độ nhân vật mà còn phát triển khả năng phân tích và nhận thức về nguyên nhân – kết quả. Học sinh học được cách đọc văn bản sâu sắc và liên kết các yếu tố trong câu chuyện, từ đó có cái nhìn toàn diện hơn về nhân vật và ý nghĩa của tác phẩm.

Cách thực hiện: Minh chứng qua văn bản “Thánh Gióng” – Ngữ văn 6 tập 1 bộ Cánh Diều.

Bước 1. Lựa chọn văn bản văn học: văn bản “Thánh Gióng”

Bước 2: Bắt đầu từ kết quả

Giáo viên gợi ý học sinh làm sơ đồ tư duy ngược, bắt đầu từ kết quả cuối cùng: “Ý nghĩa hình tượng nhân vật”. Sau đó gợi ý qua việc phân chia các nhánh bằng cách đặt câu hỏi:

Câu hỏi 1 (Nhánh sự ra đời kì lạ): “Nhân vật Thánh Gióng có những đặc điểm gì đặc biệt từ khi chào đời?”

Câu hỏi 2 (Nhánh quá trình trưởng thành): “Gióng lớn nhanh như thế nào? Tại sao Gióng lại có sức mạnh siêu phàm? Điều này thể hiện quan niệm gì nhân dân và truyền thuyết về sự giúp đỡ của thần linh?”

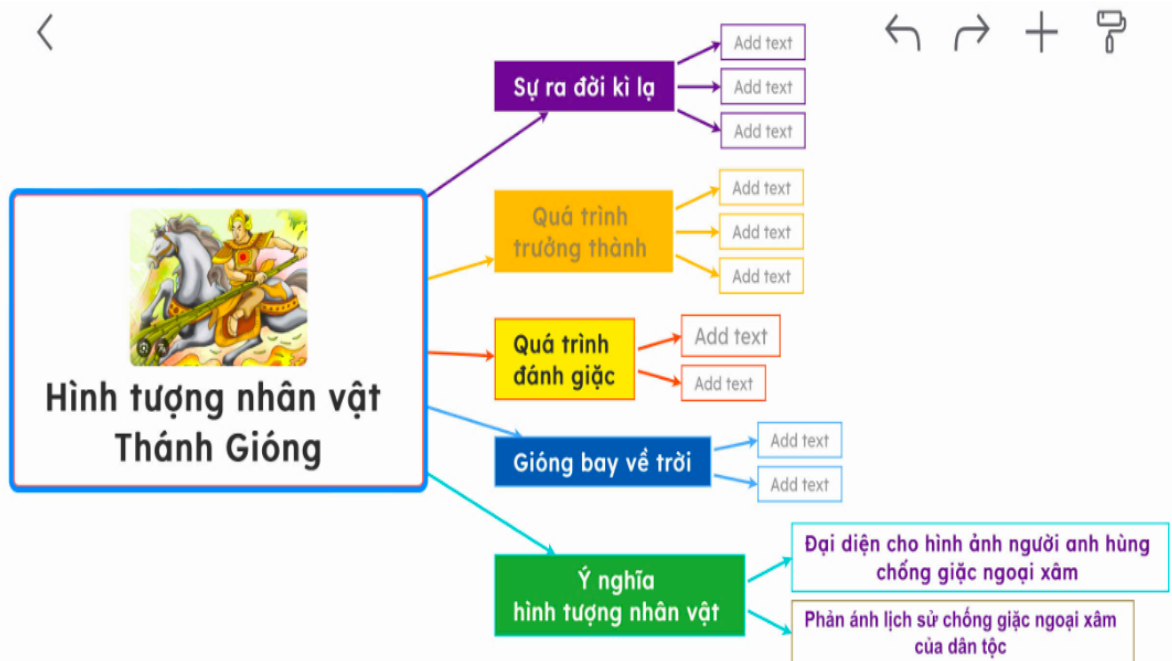
Câu hỏi 3 (Nhánh quá trình đánh giặc): “Thánh Gióng nhận được sự giúp đỡ của những ai và sử dụng những vũ khí gì để đánh tan giặc Ân?”

Câu hỏi 4 (Nhánh Gióng bay về trời): “Sau khi dẹp giặc Ân, Thánh Gióng đã làm gì? Hành động đó thể hiện điều gì ở nhân vật?”

Bước 3: Xây dựng sơ đồ tư duy ngược

Các học sinh sẽ xây dựng sơ đồ tư duy ngược từ ý nghĩa của hình tượng nhân vật Thánh Gióng, đi ngược lại để phân tích từng yếu tố. Có thể thêm hình ảnh, tạo các nhánh cho những yếu tố này và vẽ mũi tên để kết nối như:

- **Sự ra đời kì lạ:** dự báo về chiến công hiển hách sau này, ...
- **Tiếng nói đầu tiên:** mong muốn đánh giặc cứu nước
- **Sự giúp đỡ của cộng đồng:** triều đình, người dân trong làng
- **Chiến thắng của Thánh Gióng:** đánh bại giặc Ân, chiến công lẫy lừng.
- **Gióng bay về trời:** trở về nơi mình sinh ra, hoàn thành sứ mệnh, bất tử hoá hình tượng người anh hùng đánh giặc,



Sơ đồ tư duy ngược phân tích hình tượng nhân vật Thánh Gióng

Bước 4: Chia sẻ và thảo luận:

Sau khi sơ đồ tư duy hoàn thiện, học sinh sẽ trình bày về những yếu tố mà các em cho là quan trọng nhất trong chiến thắng của Thánh Gióng. Các em cũng sẽ thảo luận về thông điệp của câu chuyện, đặc biệt là về tinh thần yêu nước, đoàn kết dân tộc.



Học sinh báo cáo kết quả bằng sơ đồ tư duy ngược

3. Giải pháp 3: Định hướng cho học sinh vẽ sơ đồ tư duy qua phần mềm Mindomo

Trong thời đại công nghệ số hiện nay, các phần mềm dần thay thế nhiều công việc phải thực hiện thủ công. Mặc dù việc vẽ sơ đồ tư duy bằng phần mềm không phải là mới lạ, nhưng cũng ít được giáo viên áp dụng hay gợi ý cho học sinh thực hiện. Đây là một phương pháp hiện đại và hiệu quả, mang lại nhiều lợi ích và sự sáng tạo so với vẽ sơ đồ tư duy thủ công bằng giấy.

Vẽ sơ đồ tư duy bằng phần mềm mang lại nhiều lợi ích vượt trội so với vẽ thủ công. Phần mềm giúp tiết kiệm thời gian, có thể dễ dàng tạo, chỉnh sửa và tổ chức thông tin một cách rõ ràng và khoa học mà không gặp khó khăn về không gian hay thẩm mỹ. Ngoài ra, người dùng có thể dễ dàng thêm hình ảnh, video, liên kết và tài liệu vào sơ đồ, giúp nó sinh động và dễ hiểu hơn.

Mindomo là phần mềm vẽ sơ đồ tư duy trực tuyến, giúp người dùng tạo ra các sơ đồ tư duy đẹp mắt và dễ dàng quản lý các ý tưởng ngay cả khi chưa có kinh

nghiệm. Mindomo có khả năng tích hợp với các tài nguyên như video, hình ảnh, liên kết web, cho phép nhiều người dùng cùng làm việc trên một sơ đồ tư duy trong thời gian thực. Điều này rất hữu ích trong các hoạt động nhóm hoặc khi giảng dạy trực tuyến, giúp người dùng dễ dàng hợp tác và chia sẻ ý tưởng.

Cách thực hiện: Minh chứng qua hoạt động rèn kĩ năng tạo lập văn bản.

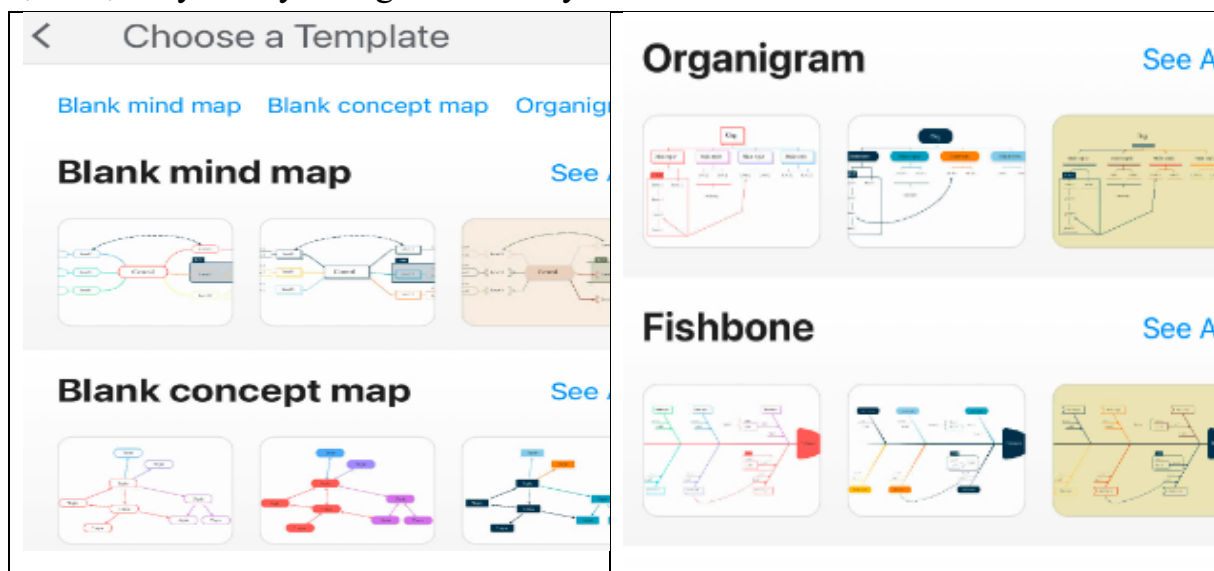
Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập: Giáo viên giao đề bài: “*Nhiều người cho rằng, môi trường biển đang bị ô nhiễm nghiêm trọng. Hãy viết bài văn trình bày ý kiến của em về vấn đề trên*”

Bước 2. Tạo sơ đồ tư duy với phần mềm Mindomo

* **Tạo tài khoản Mindomo:** tải ứng dụng Mindomo và tiến hành đăng kí tài khoản. Ứng dụng này có ở cả hai hệ điều hành iOS và Android .

* **Tạo sơ đồ tư duy mới:**

Đăng nhập vào tài khoản sau đó chọn Create New (Tạo mới) và chọn Choose a Template Tại đây giao diện sẽ hiện ra rất nhiều kiểu sơ đồ tư duy cho người dùng lựa chọn tùy theo ý tưởng và thẩm mỹ cá nhân.



Tại phần trung tâm của sơ đồ tư duy, có thể viết tiêu đề: “*Ô nhiễm môi trường biển*” hoặc hình ảnh chú rùa bị mắc cạn trong túi nilon,

* **Thêm các nhánh** ở biểu tượng 

Các nhánh chính như

Nhánh 1: Thực trạng môi trường biển bị ô nhiễm

Nhánh 2: Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường biển

Nhánh 3: Hậu quả của ô nhiễm môi trường biển

Nhánh 4: Giải pháp khắc phục

Có thể thêm các ý tưởng phụ cho từng nhánh như:

Nhánh “Thực trạng”: cạn kiệt sinh vật biển, mực nước biển dâng cao, ...

Nhánh "Nguyên nhân": rác thải nhựa, hoạt động đánh bắt cá, ô nhiễm từ nhà máy, tàu thuyền xả chất thải, ...

Nhánh "Hậu quả": biến đổi khí hậu, thể hệ sau phải gánh chịu, ...

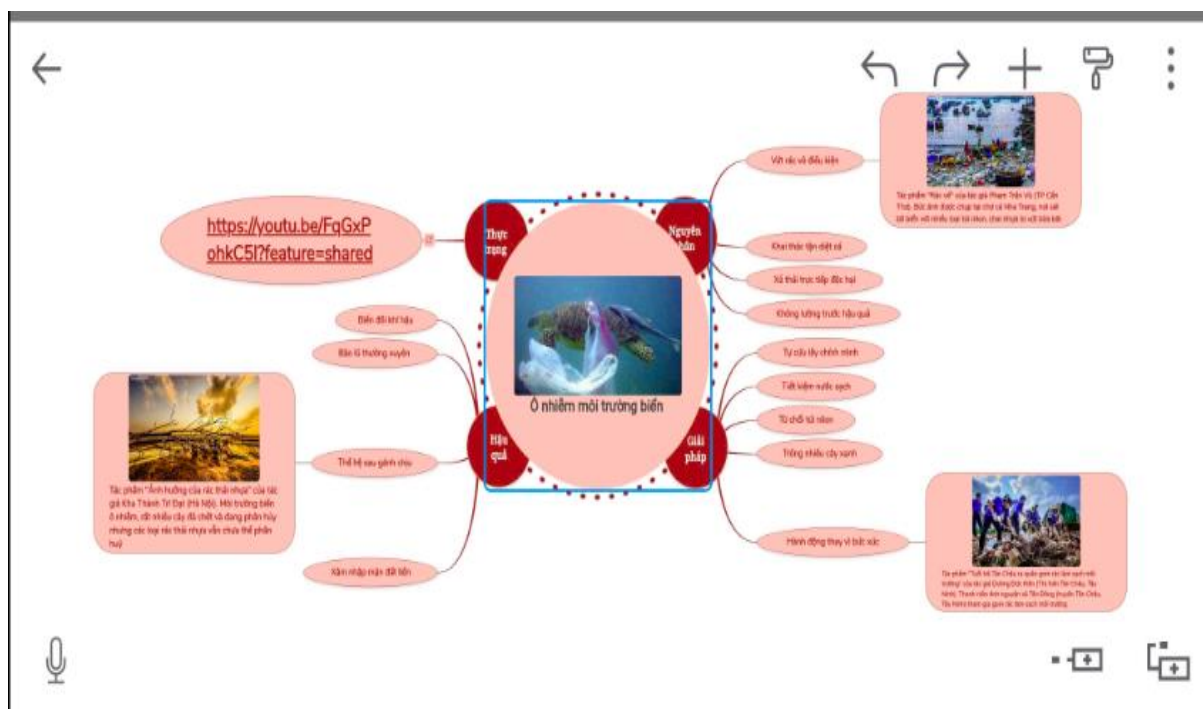
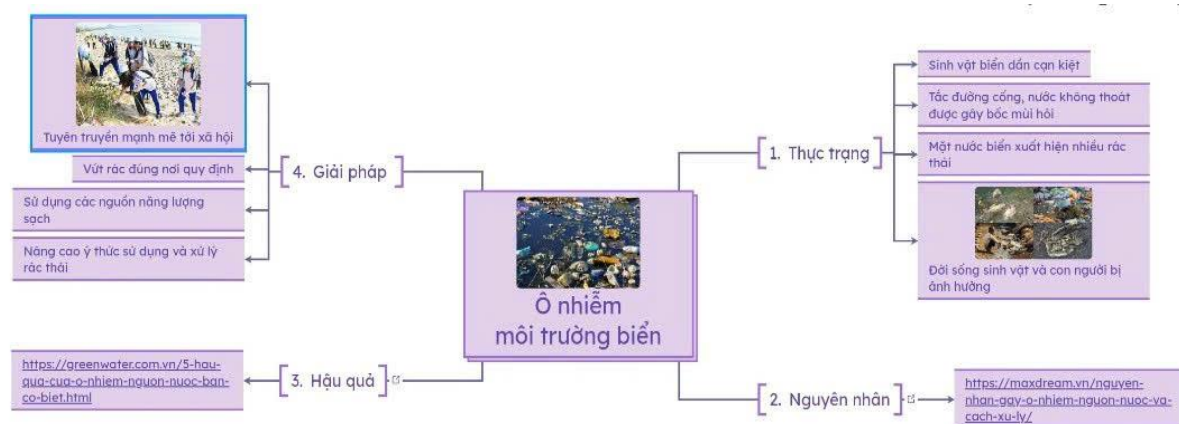
Nhánh "Giải pháp": tuyên truyền, không sử dụng túi nilon, hợp tác quốc tế, sử dụng các nguồn năng lượng sạch, ...

* Chèn liên kết và chèn tài nguyên:

Chèn liên kết: Có thể thêm các liên kết đến các tài liệu hoặc trang web liên quan đến ô nhiễm môi trường biển.

Chèn hình ảnh: Có thể tìm và tải lên các hình ảnh minh họa về ô nhiễm biển (ví dụ: hình ảnh rác thải, sinh vật biển bị ảnh hưởng).

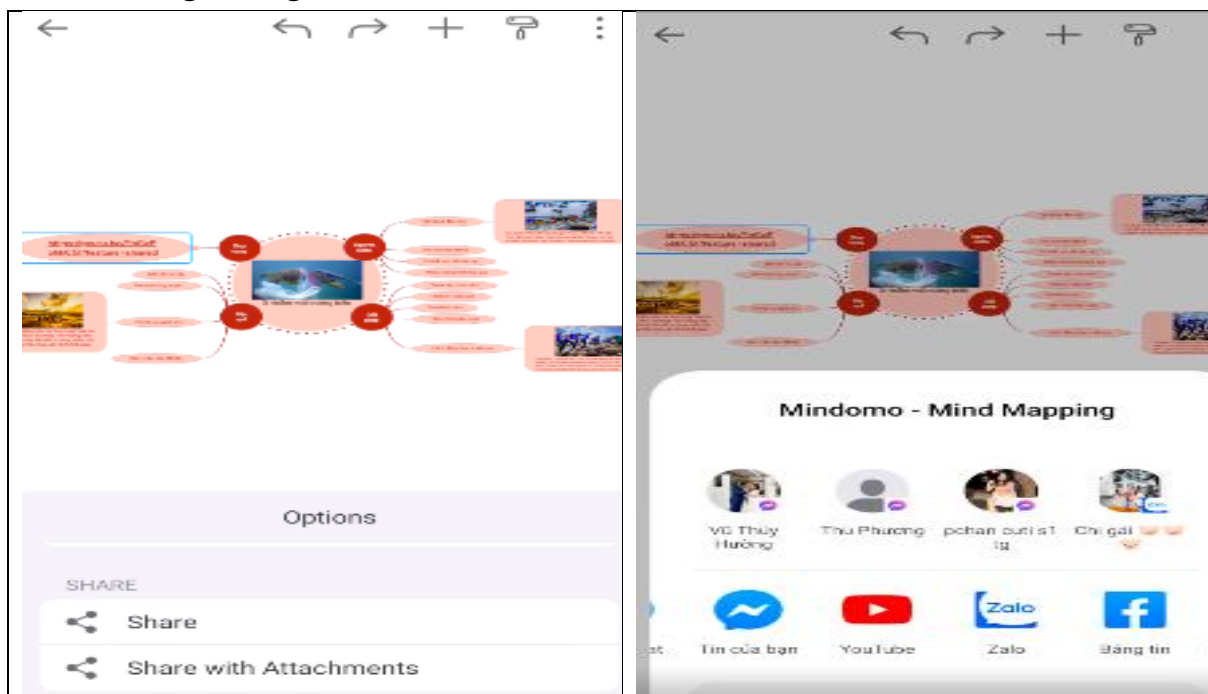
Chèn video: Nếu có video minh họa về thực trạng ô nhiễm biển, có thể chèn video trực tiếp vào sơ đồ tư duy. Để làm điều này, cần sử dụng tính năng Insert Media trong Mindomo, rồi dán đường link video từ YouTube hoặc video có sẵn trong thiết bị của mình.



Sơ đồ tư duy được thiết kế qua phần mềm Mindomo

Bước 3: Chia sẻ sơ đồ tư duy

Sau khi hoàn thành sơ đồ tư duy, học sinh có thể chia sẻ qua các nền tảng như Facebook, Instagram, Zalo hoặc gửi qua link liên kết trực tiếp. Học sinh có thể sử dụng điện thoại hoặc máy tính, máy tính bảng để xem sơ đồ tư duy một cách nhanh chóng, đơn giản.



Mặc dù Mindomo là một công cụ mạnh mẽ và tiện lợi trong việc tạo sơ đồ tư duy, nhưng cũng như bất kỳ phần mềm nào khác, nó vẫn có một số hạn chế về tính năng nâng cao, khả năng tùy chỉnh giao diện và xử lý sơ đồ lớn. Nếu chúng ta cần một công cụ đơn giản và tiện lợi cho các hoạt động học tập hoặc làm việc nhóm, Mindomo là lựa chọn tuyệt vời, nhưng nếu cần các tính năng phức tạp hơn, có thể cân nhắc các phần mềm như XMind hoặc MindManager.

IV. HIỆU QUẢ CỦA SÁNG KIẾN

Trong học kỳ I năm học 2024 -2025, tôi đã vận dụng sáng kiến này vào thực tế tôi nhận thấy có sự thay đổi đáng mừng:

+ Học sinh đã có thái độ học tập tích cực, thích thú hơn trong tiết học, chủ động nêu lên những thắc mắc, khó khăn về môn học với giáo viên, học sinh hưởng ứng rất nhiệt tình.

+ Bên cạnh đó bài tập giao về nhà đã được học sinh làm một cách nghiêm túc, tự giác học bài và nắm được kiến thức cơ bản sau khi học xong mỗi bài.

Khảo sát mức độ học sinh hứng thú sử dụng sơ đồ tư duy trong học tập bộ môn Ngữ văn của học sinh lớp 6A2 (số số 40 học sinh)

Nội dung	Kết quả	
	Số lượng	Tỉ lệ

Câu 1. Em có thích các bài giảng Ngữ văn có kết hợp phương pháp sử dụng sơ đồ tư duy không?		
A. Rất thích	33	82,5
B. Thích	5	12,5
C. Bình thường	1	2,5
D. Không thích	1	2,5
Câu 2. Em có thái độ thế nào khi được giao bài tập về nhà là vẽ sơ đồ tư duy?		
A. Rất hứng thú	32	80
B. Hứng thú	4	10
C. Bình thường	3	7,5
D. Không muốn tìm hiểu	1	2,5
Câu 3. Sau khi học bài giảng Ngữ văn có sử dụng phương pháp vẽ sơ đồ tư duy em phát triển được năng lực nào? (Có thể chọn nhiều hơn 1 phương án)		
A. Hợp tác	35	87,5
B. Tư duy phản biện	26	65
C. Giao tiếp	30	75

Qua bảng số liệu trên cho thấy số lượng học sinh rất thích và rất hứng thú với hoạt động học tập sử dụng sơ đồ tư duy tăng cao chiếm tới hơn 80%, đồng thời hình thành ở học sinh những năng lực học tập tích cực, hỗ trợ các em rất nhiều trong việc học tập, kiểm tra, đánh giá.

Kết quả thống kê bài kiểm tra giữa học kì I năm học 2024-2025

Lớp	Sĩ số	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6A2	40	18	45	10	25	11	27.5	1	2.5

Kết quả thống kê bài kiểm tra cuối học kì I năm học 2024-2025

Lớp	Sĩ số	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6A2	40	24	60	12	30	4	10	0	0

Từ các số liệu trên, so sánh ở hai thời điểm là kiểm tra giữa kì I và kiểm tra cuối kì I, ta nhận thấy:

- Số học sinh có điểm ở khung Chưa đạt trong kiểm tra cuối kì I có giảm 2.5 % so với thời điểm kiểm tra giữa kì I.
- Số học sinh đạt điểm ở khung Tốt, Khá có trong kiểm tra cuối kì I có tăng 10% so với thời điểm kiểm tra giữa kì I.

Vậy ta có thể khẳng định:

- Việc tổ chức dạy học theo phương pháp sử dụng sơ đồ tư duy thực sự đem lại hiệu quả.
 - Tuy nhiên đây chưa phải là phương pháp tối ưu nhất bởi vì không có phương pháp học tập nào là vạn năng và cũng không phải bài học nào cũng cần phải sử dụng đến sơ đồ tư duy.
-

PHẦN BA: KẾT LUẬN, KHUYẾN NGHỊ

I. KẾT LUẬN:

Việc đưa ra và áp dụng sáng kiến kinh nghiệm “*Nâng cao chất lượng dạy học môn Ngữ văn cho học sinh lớp 6 bằng phương pháp sử dụng sơ đồ tư duy*” đã đem lại cho tôi hiệu quả rõ rệt khi giảng dạy và giúp nâng cao hứng thú học tập cho học sinh. Phương pháp này không chỉ giúp học sinh thoát mái trong học tập mà còn nâng cao khả năng tự tìm tòi, tự đưa ra ý tưởng. Học sinh có thể phát triển những năng lực chung và chuyên biệt, điều đó không chỉ giúp ích trong giờ dạy mà còn hướng tới quá trình phát triển một con người toàn diện cho gia đình và xã hội với mục tiêu “*Một con người chủ động, sáng tạo*”.

II. KHUYẾN NGHỊ

Để việc tổ chức dạy học theo phương pháp sử dụng sơ đồ tư duy thực sự đem lại hiệu quả, tôi xin đề nghị:

1. Với nhà trường:

Tổ chuyên môn và nhà trường tăng cường tổ chức các chuyên đề dạy học theo phương pháp sử dụng sơ đồ tư duy.

Nhà trường cần đầu tư, tăng cường cơ sở vật chất và các thiết bị dạy học để đáp ứng yêu cầu dạy học theo hướng mới.

2. Với Phòng Giáo dục và Đào tạo

Cần triển khai, phổ biến những đề tài, giải pháp có hiệu quả để các giáo viên được học hỏi và rút kinh nghiệm.

Trên đây là những kinh nghiệm đã tích lũy được trong quá trình giảng dạy trực tiếp và dự giờ học hỏi từ đồng nghiệp của bản thân tôi. Những kết quả thu được đều thành công đúng như mong đợi. Có thể nói các giờ dạy có vận dụng các hình thức này đúng phương pháp trên, hiệu quả cao hơn các tiết học bình thường. Việc trình bày biện pháp này mục đích cùng đồng nghiệp trao đổi, góp ý để bổ sung nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Ngữ văn 6. Tuy nhiên trong quá trình nghiên cứu, chắc chắn có những thiếu sót nhất định. Tôi xin chân thành lắng nghe sự đóng góp ý kiến quý báu của thầy cô trong và ngoài nhà trường, đồng nghiệp để những giờ dạy có sử dụng phương pháp này trở nên nhẹ nhàng hơn đối với giáo viên và bổ ích hơn đối với học sinh. Tôi xin chân thành cảm ơn!

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2025.

Người viết

Vũ Thị Thuý Hương

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Sách giáo khoa Ngữ văn 6, tập 1, 2 (bộ Cánh diều)
Tác giả: Nguyễn Minh Thuyết (Tổng chủ biên) – Đỗ Ngọc Thống (Chủ biên) – Bùi Minh Đức – Phạm Thị Thu Hiền – Nguyễn Văn Lộc – Trần Nho Thìn – Trần Văn Toàn
 2. Sơ đồ tư duy.
Tác giả: Tony Buzan.
 3. Sơ đồ tư duy trong công việc
Tác giả: Tony Buzan
 4. Sơ đồ tư duy - công cụ hiệu quả hỗ trợ dạy học và công tác quản lí nhà trường
Tác giả: Trần Đình Châu, Đặng Thị Thu Thủy
 5. Phương pháp dạy học tác phẩm văn chương trong nhà trường.
Tác giả: Nguyễn Viết Chữ
 6. Thực hành dạy học Ngữ văn ở trường phổ thông.
Tác giả: Phạm Thị Thu Hương (Chủ biên) – Trịnh Thị Lan – Lê Thị Minh Nguyệt – Phan Thị Hồng Xuân
 7. Thiết kế bài dạy tác phẩm văn chương trong nhà trường phổ thông
Tác giả: Phan Trọng Luận
 8. Đánh giá năng lực Ngữ văn của học sinh.
Tác giả: Phạm Thị Thu Hương
 9. Đổi mới căn bản, toàn diện chương trình Ngữ văn , Tạp chí Khoa học, số 56, trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, trang 42-47.
Tác giả: Đỗ Ngọc Thống
-